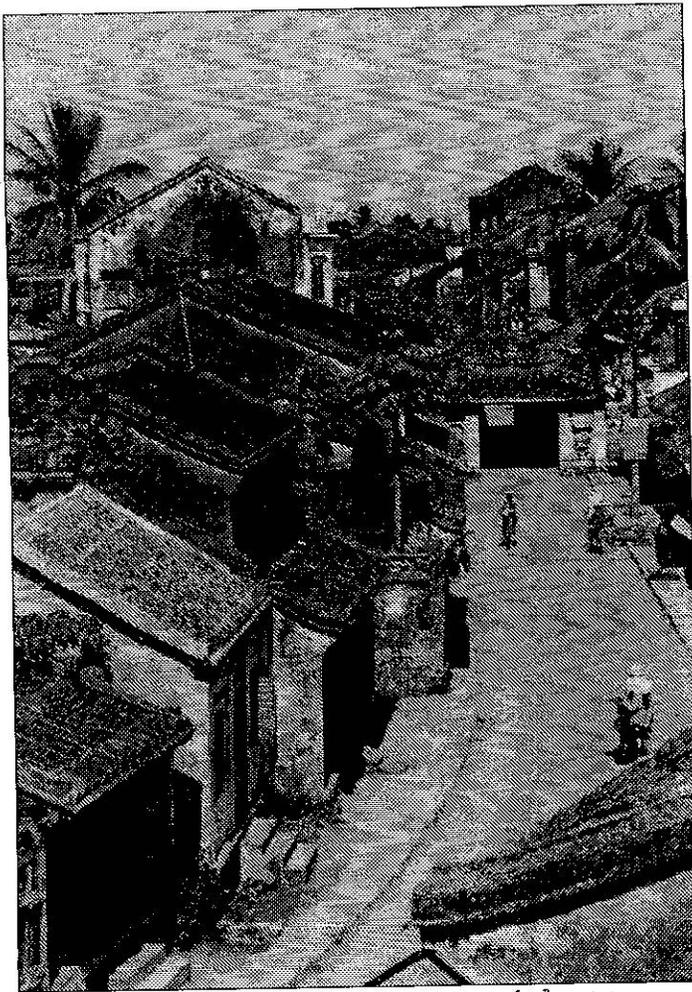


Hội An trong tôi

Kim Lân



Phố cổ Hội An

Tôi dừng lại trước trường Trần Quý Cáp. Cổng trường khóa kỹ. Tôi tiến lại gần, tựa hai khuỷu tay lên cổng, nhìn vào phía trong. Từ sân trường một người tiến lại phía tôi. Nhà nhận, tôi tỏ ý muốn vào thăm trường. Người bảo vệ từ

chối và bỏ đi. Tôi không nài nỉ, vẫn đứng nhìn. Tôi chạnh nhớ đến các bác Mãi mập, Mãi ốm, bác Khương.

Trường không phải là một điểm tham quan và cần việc gì thì đến vào những ngày bình thường. Nhưng đối với tôi thì lại khác. Mục đích chính của chuyến về Hội An lần này là đến thăm trường và tôi cố ý chọn một buổi sáng chửa nhạt để nhìn ngôi trường trong sự yên tĩnh, vắng lặng. Sự thôi thúc, giục giã càng mạnh theo năm tháng, tôi trở về đây đúng với ý nguyện.

Khách bộ hành ngược xuôi ngược mắt nhìn tôi. Có lẽ cảnh một người yên lặng đứng chiêm ngưỡng một ngôi trường cũng ngỡ ngợ khác thường. Tôi vẫn điềm nhiên đứng nhìn rồi thư thả đi đi lại lại dọc theo mé ngoài. Các lớp học vẫn im ỉm, sân trường không một bóng người. Mấy hàng phượng vĩ vẫn xanh tươi, rợp bóng. Những kỷ niệm, hình ảnh, tưởng đã chôn vùi sâu hơn ba mươi năm bỗng nhẹ nhàng hiện rõ trong tôi . . .

Kìa Nguyễn Ngọc Anh cùng vài bạn đồng nghiệp, đang đánh máy, quay bài giảng, đề thi cho học sinh. Ai đang lúi chúi lau chùi, sắp đặt lại những dụng cụ linh kính trong phòng thí nghiệm? Hình như Hoàng Văn Lợi. Phạm Phú Lợi đang được mặc khải hay mê hoặc nhập thiền trong giờ triết. Nào Lưu Chí Kiên, Phan Văn Phùng, tay chân, quần áo đầy bụi phấn, trước bảng đen đầy công thức, số, hình. Lớp của thầy Tống khuyến bao giờ cũng im phăng phắc. Dạy cha nay đến dạy con. Cái uy của thầy xưa. Và anh Bôn. . . Anh thường được chúng tôi phong chức hiệu trưởng để các bạn mới đến trường vào trình diện.

Anh ngồi ở phòng giáo viên, chúng tôi đưa người bạn mới vào, anh lên mặt ngẫu. Anh chấp nhận sự bổ nhiệm và ra oai cho anh Cẩm vào để lo thủ tục hành chánh, và anh Hồ Văn Thông, “chuyên viên thời khóa biểu”, lo sắp đặt giờ dạy cho đương sự. Rồi tất cả đều oà cười, kể cả người bạn mới còn bỡ ngỡ.

Anh Bôn, cũng như tôi, anh thương mến thăm thiết ngôi trường này. Lời yêu cầu cuối cùng của anh, trước khi anh được đặt vào lòng đất lạnh, là hãy dừng lại cho anh trước cổng trường trong giây lát, vì chắc anh còn nhiều vương vấn với tình bằng hữu, tình nghĩa thầy trò phát xuất tự nơi đây.

Thầy Hoàng Trung, hay chỉ gọi là thầy Trung, cách xưng hô đầy trĩu mến đó đã bao hàm sự trân trọng, lòng kính mến của những người được cộng tác với thầy hiền hòa đức độ.

Và còn biết bao nhiêu bạn khác nữa cũng rất thân thương. Học trò của tôi? Tôi không nhớ là bao nhiêu, nhưng hẳn tôi không quên những buổi hội ngộ về sau.

“Thầy, em còn nhớ thầy cho em số không khi em không thuộc bài và nói chuyện liên tu trong lớp. Em giận thầy lắm nhưng nay thì em hiểu và bây giờ đi dạy, em còn khó hơn thầy lúc đó.” Ở một quán cà phê cóc, người bưng hàng phục vụ là thầy và khách là học trò cũ - nghề ngành, mừng tủi. Tại một bệnh viện nọ, thầy cũ là bệnh nhân và học trò



Chùa cổ Hội An

nay là bác sĩ... “Thầy!” và trò đã trân trọng giới thiệu với các đồng nghiệp: “Đây là thầy dạy tôi hơn ba mươi năm về trước”.

Nay chỉ là những người bàng quan đứng ngoài cuộc, nhớ lại những cống hiến khiêm nhường của mình tại ngôi trường này và nhìn các thế hệ thầy trò ngày nay, chúng tôi chỉ mong lối sống thực dụng hiện tại không làm quá chao đảo lòng người về ý thức đạo lý.

Tôi tản bộ trên những đường phố quen thuộc. Ở đường Nguyễn Trường Tộ, tôi dừng lại trước một căn nhà nhỏ trước đây che nắng, chống mưa cho bạn bè tôi và tôi. “Tiểu khu” xưa kia đã biến thành một công viên xinh đẹp, đối diện bên kia đường là nhà bà Điền, nơi chúng tôi đến dùng bữa. Những bữa cơm thơm ngon, nóng sốt, phục vụ lạ làng vì theo như lời bà ta, phục vụ tốt cho mấy thầy để họ dạy cho sắp trẻ chóng nên người.

Đọc đường Lê Lợi, vẫn còn đó nhà thờ tộc Trần, và xa hơn, nhà thờ tộc Nguyễn, tộc Phạm. Kia là hẻm đình ông Voi, dẫn đến phố Luyến. Trong lối xóm, gần rạp hát Phi Anh, có giếng bà cả Lễ, nổi tiếng về nước trong và ngọt.

Những dịp đi viếng cảnh với du khách nước ngoài, dọc theo đường Cường Để, nay là đường Trần Phú, khách vẫn thường hay hỏi về phố Hội - Vàng, Hội An có trên dưới bảy trăm công trình kiến trúc xưa, đượm nét Việt, Hoa, Nhật. Nay vẫn còn khoảng hai trăm công trình với những chi tiết độc đáo, giá trị. Phố Hội gồm đại loại ba lối kiến trúc: đình, chùa, lăng miếu, nhà hội, nhà tộc mang tính tôn giáo. Nhìn công trình dân dụng gồm nhà, cầu, đường, giếng nước và xa trung tâm, có thành quách, đồn bót mang dấu tích quân sự.



Bến đò Hội An

Đọc đường Trần Phú, từ chùa Ông đến chùa Cầu, du khách nhiều lúc cũng có vẻ ngạc nhiên khi thấy trên đường đi, nhiều người hoặc tay bắt mặt mừng chào hỏi, hoặc ôm choàng lấy tôi. “Trước, anh ở đây?” Tôi thú thật đã làm giáo viên tại đây hơn mười năm. “Anh quả là một người nhận được nhiều thương mến!”. “Tôi cũng hy vọng thế”.

Hội An đang thay da đổi thịt. Cuộc sống đang đi lên. Lượng du khách mỗi năm một nhiều. Cửa hiệu, hàng quán nhộn nhịp. Tôi liên tưởng đến hồi hưng thịnh của FaiFo vào thế kỷ thứ 17, 18 và người khách danh dự nổi tiếng nhất phải là tu sĩ dòng Tên Alexandre de

Rhodes khi ông đặt chân đến đây vào năm 1624.

Nhưng giữa những giòng người Âu, Á lẫn lộn, kẻ ngược, người xuôi, giữa những dây phố sầm uất và chùa chiền bóng loáng với lớp sơn mới phủ, tôi lại cảm thấy luyến tiếc, nhớ nhung một Hội An của riêng tôi ngày nào, một Hội An gợi nhớ đến một thành xưa son nhạt uể oải và những trưa hè gà gáy bóng.

Tôi thêm muốn được vào lại hiệu sách Bình Minh lèo tèo dăm ba cuốn sách, để lấy một tờ báo. Tôi thêm đến quán cà phê Tiêu, điểm hẹn cùng bạn bè. Tôi thêm đi trên những con đường cát ngoằn ngoèo trong thôn xóm, đến thăm một người bạn hay một người học trò, hay đến thưởng thức hương vị của bát bún bà Tỳ.

Nhưng thôi, đập gương xưa cũng không tìm lại được hình bóng cũ, chi bằng ta hãy nhẹ hát cùng Văn Cao “nhắc chi ngày xưa đó, đến se buồn lòng ta”.